

BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59/2016/TT-BQP

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2016

THÔNG TƯ**Quy định tiếp công dân trong Bộ Quốc phòng***Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2013;**Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;**Căn cứ Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;**Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;**Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;**Căn cứ Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng;**Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng,**Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định tiếp công dân trong Bộ Quốc phòng.***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân (gọi chung là nơi tiếp công dân) của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (gọi chung là cơ quan, đơn vị) trong Bộ Quốc phòng; nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn tiếp công dân của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người tiếp công dân; mối quan hệ của cơ quan quản lý nơi tiếp công dân với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của trụ sở tiếp công dân trong Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến tiếp công dân trong Bộ Quốc phòng; công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những nội dung liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân chỉ được tiến hành tại nơi tiếp công dân của cơ quan, đơn vị; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định tại Thông tư này.

2. Phải bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, thuận tiện, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

3. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TIẾP CÔNG DÂN

Điều 4. Trụ sở tiếp công dân

1. Trụ sở tiếp công dân phải bố trí ở nơi thuận lợi cho việc tiếp công dân và công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; được bảo đảm cơ sở vật chất để làm việc; phải niêm yết nội quy, quy trình tiếp công dân và công khai các thông tin khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ trí cán bộ tiếp công dân phải lựa chọn các đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng; có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn nghiệp vụ; có phương pháp vận động, thuyết phục quần chúng tốt, am hiểu thực tiễn; có tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao.

3. Các cơ quan, đơn vị phải bố trí lực lượng bảo vệ, bảo đảm an ninh trật tự tại Trụ sở tiếp công dân thuộc cấp mình quản lý; có phương án bảo vệ trụ sở trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trụ sở tiếp công dân làm việc theo giờ hành chính (trừ thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ, tết).

4. Khi làm nhiệm vụ ngoài doanh trại, nếu đóng quân ở địa phương nào, các cơ quan, đơn vị phải tổ chức địa điểm tiếp công dân tại địa phương đó với hình thức thích hợp.

Điều 5. Trụ sở Tiếp công dân Bộ Quốc phòng

1. Trụ sở Tiếp công dân Bộ Quốc phòng tại Hà Nội, là nơi tiếp công dân của Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần, Tổng cục Kỹ thuật, Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (gọi chung là các tổng cục) và các cục: Cán bộ, Chính sách, Tuyên huấn, Quân lực và Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng (gọi chung là các cục); Thanh tra Bộ Quốc phòng quản lý và bảo đảm hoạt động, Bộ Tổng Tham mưu bố trí lực lượng bảo vệ, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự.

2. Trụ sở Tiếp công dân Bộ Quốc phòng bố trí sĩ quan thường trực, sĩ quan chuyên trách, nhân viên phục vụ do Trưởng phòng Tiếp công dân/Thanh tra Bộ Quốc phòng phụ trách và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng về việc quản lý, duy trì hoạt động của Trụ sở tiếp công dân.

3. Các tổng cục bố trí sĩ quan chuyên trách tiếp công dân; các cục căn cứ vào tình hình thực tiễn, nhiệm vụ, chức năng của cơ quan mình bố trí sĩ quan chuyên trách hoặc sĩ quan kiêm nhiệm tiếp công dân và thường trực tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Trụ sở tiếp công dân của các cơ quan, đơn vị

1. Trụ sở tiếp công dân của quân khu, quân chủng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Tổng cục II, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, quân đoàn, binh đoàn, binh chủng, học viện, nhà trường, tập đoàn, tổng công ty, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là nơi tiếp công dân của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các cơ quan có nhiệm vụ tiếp công dân; bố trí sĩ quan chuyên trách và nhân viên phục vụ tiếp công dân; giao cơ quan thanh tra cùng cấp quản lý; chỉ huy cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo hoạt động.

2. Địa điểm tiếp công dân của sư đoàn, trung đoàn và tương đương; Đồn biên phòng cửa khẩu, Hải đội Cảnh sát biển đóng quân độc lập và Ban Chỉ huy quân sự các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh bố trí kết hợp với phòng trực ban và giao cơ quan chính trị cùng cấp quản lý (bố trí sĩ quan kiêm nhiệm tiếp công dân thuộc cơ quan chính trị); đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chỉ huy đơn vị. Khi có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trực ban có trách nhiệm thông báo cơ quan chính trị và người chỉ huy; cơ quan chính trị phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan giúp chỉ huy tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

3. Nơi tiếp công dân của cơ quan Tòa án quân sự, Viện Kiểm sát quân sự, Điều tra hình sự, Thi hành án các cấp trong Quân đội do Thủ trưởng các cơ quan bố trí theo quy định của pháp luật và quy chế của chuyên ngành.

Điều 7. Trách nhiệm tiếp công dân của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

a) Quy định tiếp công dân phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

b) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác tiếp công dân của Bộ Quốc phòng; bảo đảm các điều kiện vật chất cần thiết để tiếp công dân theo quy định;

c) Trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tháng tại Trụ sở Tiếp công dân Bộ Quốc phòng; tiếp công dân đột xuất theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng;